

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2014-2015

Môn học : Anh văn chuyên ngành - 1101023

Mã lớp học phần: 110102301

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Trương Thị Ngọc Thu

Ngày thi: 01/12/2014

Giờ thi: 09h30

Phòng thi: A1.12

Giám thị 1: V. Hien Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: Ng. T. Hue Ký tên: [Signature]

Giám thị 3: Vân Ký tên: [Signature]

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1210010002	Đào Huy Anh	24/02/1994	<u>[Signature]</u>		4,3	Bốn ba	C14TH	
2	1210010003	Nguyễn Can	28/03/1994	<u>[Signature]</u>		2,7	Hai bảy	C14TH	
3	1210010004	Tô Văn Cơ	09/10/1993	<u>[Signature]</u>		3,6	Ba sáu	C14TH	
4	1210010006	Trần Phước Danh	08/04/1994	<u>[Signature]</u>		4,0	Bốn chẵn	C14TH	
5	1210010036	Nguyễn Minh Đại	15/06/1994	<u>[Signature]</u>		4,9	Bốn chín	C14TH	
6	1210010050	Lê Trần Hoàng Đức	17/06/1994	<u>[Signature]</u>		3,6	Ba sáu	C14TH	
7	1210010015	Phan Quang Hảo	28/02/1994	<u>[Signature]</u>		3,1	Ba một	C14TH	
8	1210010013	Nguyễn Thị Thu Hằng	17/10/1994	<u>[Signature]</u>		5,1	Năm một	C14TH	
9	1210010011	Cao Văn Hậu	24/01/1994	<u>[Signature]</u>		3,9	Ba chín	C14TH	
10	1210010012	Nguyễn Văn Hậu	08/10/1994	<u>[Signature]</u>		4,3	Bốn ba	C14TH	
11	1210010018	Lê Nguyễn Minh Hoàng	30/12/1993	<u>[Signature]</u>		8,0	Tám chẵn	C14TH	
12	1210010023	Huỳnh Tấn Huy	21/09/1993	<u>[Signature]</u>		3,4	Ba bốn	C14TH	
13	1210010026	Thái Hồng Khánh	31/08/1994	<u>[Signature]</u>		2,3	Hai ba	C14TH	
14	1210010027	Vũ Minh Lập	13/07/1994	<u>[Signature]</u>		5,1	Năm một	C14TH	
15	1210010031	Phạm Thành Lộc	20/10/1993	<u>[Signature]</u>		1,5	Một năm	C14TH	
16	1210010033	Quan Thuận Lợi	24/03/1994	<u>[Signature]</u>		2,7	Hai bảy	C14TH	
17	1210010034	Phạm Lượng	10/06/1994	<u>[Signature]</u>				C14TH	Nợ HP ✓
18	1210010037	Nguyễn Hoài Nam	24/02/1994	<u>[Signature]</u>		2,2	Hai hai	C14TH	
19	1210010038	Phạm Văn Nam	10/10/1992	<u>[Signature]</u>		2,7	Hai bảy	C14TH	
20	1210010039	Phạm Hồng Nghĩa	28/07/1994	<u>[Signature]</u>		3,7	Ba bảy	C14TH	
21	1210010040	Lê Minh Thảo Nguyên	17/08/1994	<u>[Signature]</u>		4,9	Bốn chín	C14TH	
22	1210010041	Thái Đại Nguyên	30/09/1994	<u>[Signature]</u>		3,9	Ba chín	C14TH	
23	1210010043	Nguyễn Trọng Nhân	08/02/1994	<u>[Signature]</u>		3,8	Ba tám	C14TH	
24	1210010044	Võ Minh Nhân	10/05/1994	<u>[Signature]</u>		4,6	Bốn sáu	C14TH	
25	1210010045	Hồ Hồng Huỳnh Như	26/11/1993	<u>[Signature]</u>		2,7	Hai bảy	C14TH	Nợ HP ✓
26	1210010046	Nguyễn Minh Nhựt	06/06/1994	<u>[Signature]</u>		6,4	Sáu bốn	C14TH	
27	1210010047	Phan Văn Nhựt	12/11/1994	<u>[Signature]</u>				C14TH	Nợ HP ✓
28	1210010053	Dương Hoàng Phúc	13/02/1994	<u>[Signature]</u>					Nợ HP ✓
29	1210010055	Võ Thiên Phúc	28/06/1993	<u>[Signature]</u>					Nợ HP ✓
30	1210010052	Võ Đức Phương	03/01/1994	<u>[Signature]</u>		2,7	Hai bảy	C14TH	
31	1210010057	Đoàn Lê Quang	20/01/1994	<u>[Signature]</u>		5,0	Năm chẵn	C14TH	
32	1210010056	Phan Minh Quân	06/09/1994	<u>[Signature]</u>		5,6	Năm sáu	C14TH	

33	1210010058	Phan Lê Nhật	Quỳnh	10/07/1994	<i>Quỳnh</i>	3,5	Ba nôi	C14TH	
34	1210010063	Nguyễn Minh	Son	19/04/1994	<i>Son</i>	3,6	Ba sáu	C14TH	
35	1210010066	Huỳnh Phát	Tài	16/11/1994	<i>Tài</i>	4,0	Bốn chẵn	C14TH	
36	1210010064	Bùi Thanh	Tâm	27/07/1994	<i>Tâm</i>	4,2	Bốn hai	C14TH	
37	1210010065	Nguyễn Ngọc	Tâm	30/03/1993	<i>Tâm</i>	6,1	Sáu một	C14TH	
38	1210010069	Dương Văn	Thành	20/06/1994	<i>Thành</i>	5,5	Năm nôi	C14TH	
39	1210010067	Nguyễn Xuân	Thân	23/02/1992	<i>Thân</i>	4,9	Bốn chín	C14TH	
40	1210010070	Trần Quang	Thế	04/10/1994	<i>Thế</i>	5,6	Năm sáu	C14TH	
41	1210010071	Kim Ngọc	Thiện	11/10/1994	<i>Thiện</i>	4,2	Bốn hai	C14TH	
42	1210010072	Trần Xuân	Thịnh	03/12/1993	<i>Thịnh</i>	4,1	Bốn một	C14TH	
43	1210010073	Nguyễn Minh	Thúy	05/12/1994	<i>Thúy</i>	3,9	Ba chín	C14TH	
44	1210010075	Đặng Trung	Tín	18/10/1994	<i>Tín</i>	2,9	Hai chín	C14TH	
45	1210010076	Võ Văn	Tính	24/04/1993	<i>Tính</i>	1,8	Một tám	C14TH	
46	1210010078	Trần Quang	Toàn	06/09/1994	<i>Toàn</i>	2,2	Hai hai	C14TH	
47	1210010079	Lê Thị Huyền	Trang	12/11/1994	<i>Trang</i>	3,6	Ba sáu	C14TH	
48	1210010081	Nguyễn Thành	Trí	27/02/1994	<i>Trí</i>	4,1	Bốn một	C14TH	
49	1210010084	Vũ Minh	Truyền	25/07/1994	<i>Truyền</i>	3,1	Ba một	C14TH	Nợ HP
50	1210010085	Bùi Văn	Tuấn	10/03/1994	<i>Tuấn</i>	3,6	Ba sáu	C14TH	
51	1210010086	Trương Minh	Tuấn	05/01/1994	<i>Tuấn</i>	3,1	Ba một	C14TH	
52	1210010088	Lê Thảo	Uyên	19/01/1992	<i>Uyên</i>	1,6	Một sáu	C14TH	
53	1210010089	Bùi Thị Thanh	Vân	23/12/1994	<i>Vân</i>	3,0	Ba chẵn	C14TH	
54	1210010092	Võ Tuấn	Vũ	04/11/1993	<i>Vũ</i>	3,2	Ba hai	C14TH	
55	1210010090	Nguyễn Hữu	Vương	04/07/1994	<i>Vương</i>	4,7	Bốn bảy	C14TH	
56	1210010091	Nguyễn Việt	Vương	19/01/1994	<i>Vương</i>	2,7	Hai bảy	C14TH	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.